

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày: 22/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Thịnh

2. Ông Đinh Ngọc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 13/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST – HS ngày 14/12/2020, đối với các bị cáo:

1. Tạ Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1976.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã C, huyện P, tỉnh T1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Ngọc Q, sinh năm 1932 (đã chết) và bà: Lê Thị X, sinh năm 1934; Có vợ là: Đỗ Hải Y, sinh năm 1978 (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020. Hiện tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Đình S, tên gọi khác: Không; sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã S, TP. T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đình H1, sinh năm 1962 (đã chết) và bà: Trịnh Thị M, sinh năm 1963; Có vợ là: Lê Thị S1, sinh năm 1986. Có 01 con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020. Hiện tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Công T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 9, xã C, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1966 và bà: Trần Thị H2, sinh năm 1967; Có vợ là: Phạm Diệu L, sinh năm 1997. Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định 0027226 ngày 25/3/2018 bị Công an huyện Phú Lương xử lý hành chính 750.000đ về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020. Hiện tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1975.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: TDP T3, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M2, sinh năm 1944 và bà: Trần Thị M3, sinh năm 1952; Có vợ là: Vũ Thị H4, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và Nguyễn Thị T5, sinh năm 1990. Có 01 con sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 183/2007/HSST ngày 28/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Đánh bạc”;

- Tại bản án số 10/2010/HSST ngày 21/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Tại bản án số 149/2017/HSST ngày 23/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2020 đến ngày 12/9/2020. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Phương L, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm 9, xã C, huyện P, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 17/08/2020 tại nhà Nguyễn Phương L ở xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang Tạ Văn H, Nguyễn Công T, Nguyễn Văn A và Trương Đình S

đang đánh bạc hình thức “Đánh sâm” sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc: 10.870.000 đồng; 01 chiếu nhựa đã cũ; 02 bộ tú lơ khơ, một bộ màu đỏ sọc đen trắng, 01 bộ màu đỏ, trắng, mỗi bộ có 52 quân bài.

Quá trình điều tra Nguyễn Công T, Tạ Văn H, Nguyễn Văn A, Trương Đình S khai: Khoảng 13 giờ ngày 17/08/2020 T, H, A, S đến nhà Nguyễn Phương L chơi, lúc này L đang rửa xe máy cho khách. H rủ T, S, A đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền hình thức đánh sâm, cả nhóm đồng ý, S có ra hỏi anh L để mượn chỗ đánh bạc nhưng anh L không đồng ý và vẫn tiếp tục rửa xe cho khách. Sau đó, cả nhóm tự đi vào buồng ngủ nhà anh L, H sử dụng 02 bộ tú lơ khơ để ở cửa sổ buồng ngủ dùng để đánh bạc. Hình thức đánh sâm: Người chơi sử dụng bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Thứ tự lá bài được tính từ thấp đến cao là 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, Át, 2 không phân biệt chất Cơ, rô, Tép, Bích. Số lượng người chơi từ 2 đến 5 người. Mỗi ván sâm, mỗi người chơi được chia 10 quân bài, số bài còn lại để ở giữa chiếu và không sử dụng đến. Sau khi chia bài xong, nếu có người báo “Sâm” thì người đó được đánh trước. Nếu bài “Sâm” không bị chặn thì người báo sâm sẽ thắng số tiền 200.000đ/01 người chơi. Nếu bài “Sâm” bị chặn thì người báo sâm phải trả số tiền là 600.000đ/ 01 người chơi cho người chặn được sâm. Nếu không có người báo sâm thì người vừa chia bài được đánh đầu tiên, rồi lần lượt đến những người chơi khác đánh theo ngược chiều kim đồng hồ. Nếu người chơi đánh lá bài mà những người chơi còn lại không chặn được thì người đó sẽ tiếp tục được đánh đầu tiên trong lượt tiếp theo. Người chơi có thể đánh 01 lá bài, 02 lá bài (ví dụ đôi 3, đôi 4....), 03 lá bài (gồm các lá bài giống nhau ví dụ 333, 444....hoặc các lá bài liên tiếp, không phân biệt chất, ví dụ 345, JQK...). Người chặn được bài của người đánh trước là người có bài lớn hơn. Người chơi thắng cuộc khi người đó chơi hết các quân bài có trên tay, những người chơi còn lại bị thua sẽ mất số tiền tương ứng 10.000 đồng (mười nghìn đồng) x số lá bài còn lại chưa đánh. Trong 01 ván bài, nếu người chơi không đánh được lá bài nào từ đầu ván đến khi kết thúc (còn gọi là cháy bài) thì người đó sẽ phải nộp số tiền là 150.000 đồng cho người thắng cuộc.

Nguyễn Công T khai nhận mang theo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. T tham gia đánh bạc từ khoảng 13 giờ ngày 17/08/2020 cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc T thắng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), T để toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc và đã bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu.

Nguyễn Văn A khai nhận mang theo số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. A tham gia đánh bạc từ khoảng 13 giờ ngày 17/08/2020 cho đến khi bị bắt quả tang. Quá

trình đánh bạc A thua 130.000 đồng (một trăm ba mươi đồng), A để toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc và đã bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu.

Trương Đình S khai nhận mang theo số tiền 3.920.000 đồng (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. S tham gia đánh bạc từ khoảng 13 giờ ngày 17/08/2020 cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc S không thắng, không thua, S để toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc và đã bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu.

Tạ Văn H khai nhận mang theo số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. H tham gia đánh bạc từ khoảng 13 giờ ngày 17/08/2020 cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc H thắng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), H để toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc và đã bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu.

Với hình thức đánh bài được thua bằng tiền như vậy, các đối tượng bạc sát phạt nhau, đến 14 giờ cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 10.870.000 đồng; 01 chiếu nhựa, có hình hoa văn, KT: 1,8m x 2m, đã cũ; 02 bộ tú lơ khơ, một bộ màu đỏ sọc đen trắng, 01 bộ màu đỏ, trắng, mỗi bộ có 52 quân bài.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSPL ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố các bị cáo Tạ Văn H, Trương Đình S, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, xác định không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt. Đã được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không bị cáo nào có ý kiến hoặc thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và không nhờ người bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử T bố các bị cáo Tạ Văn H, Trương Đình S, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T phạm tội “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn H mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trương Đình S mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo S và T.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa, 02 bộ tú lơ khơ; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.870.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo A xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để sớm trở về với gia đình. Bị cáo H, S, T không có ý kiến gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 14 giờ 00 phút ngày 17/8/2020, tại nhà ở của Nguyễn Phương L trú tại xóm 9, xã C, huyện P, tỉnh T, Tạ Văn H, Nguyễn Công T, Trương Đình S và Nguyễn Văn A đang đánh bạc dưới hình thức “Đánh sâm” sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 10.870.000 đồng; 01 chiếu nhựa, đã cũ; 02 bộ tú lơ khơ, một bộ màu đỏ sọc đen trắng, 01 bộ màu đỏ, trắng, mỗi bộ có 52 quân bài tú lơ khơ. Các bị cáo khai có mặt tại nhà anh Nguyễn Phương L là do đem xe đến để rửa trong thời gian chờ rửa xe đã tự rủ nhau đánh bạc.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Tạ Văn H, Trương Đình S, Nguyễn Công T, Nguyễn Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như sau:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tạo dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội do tự phát, không có sự rủ rê bàn bạc, thống nhất kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét các yếu tố về nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo H, T, S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo A có nhân thân xấu, đã từng bị TAND tỉnh Thái Nguyên và TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử về tội Đánh bạc và tổ chức đánh bạc, bị TAND huyện Phú Lương xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, nhưng các bị cáo không chấp hành các quy định của pháp luật và đã thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Các bị cáo H, S, T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo A có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, do vậy bị cáo A được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét tính chất của vụ án, các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng các bị cáo H, T, S đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy không cần cách ly các bị cáo này khỏi xã hội, mà cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

Đối với bị cáo A là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không chịu sửa chữa, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa có hình hoa văn, kích thước 1,8x2m, cũ, đã qua sử dụng; 02 bộ tú lơ khơ (trong đó 01 bộ màu đỏ, trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 và 01 bộ màu đỏ sọc đen trắng được niêm phong trong bì A3, mỗi bộ có 52 quân bài). Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.870.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

[9] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án Nguyễn Phương L là chủ nhà nơi 04 bị can T, S, A, H đánh bạc. Quá trình điều tra xác định: L có mở quán rửa xe, L có quan hệ bạn bè với T, S, A, H. Ngày 17/08/2020 T có hỏi L mượn địa điểm để đánh bạc nhưng L không đồng ý. Trong khi L rửa xe cho khách thì T, S, A, H tự ý vào buồng ngủ và đánh bạc. Do vậy hành vi của L không cấu thành tội phạm.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo A; căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Tạ Văn H; căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS đối với bị cáo Trương Đình S, Nguyễn Công T. Các Điều 17, 47 BLHS; Điều 106 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

T bố: Bị cáo Tạ Văn H, Nguyễn Công T, Trương Đình S, Nguyễn Văn A phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

1.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn A** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2020 đến ngày 12/9/2020 là 27 ngày.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

1.2. Xử phạt bị cáo **Tạ Văn H** 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày T án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện P, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công T** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020 là 03 ngày $3 \times 3 = 09$ ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo tính từ ngày UBND xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện P, tỉnh T giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì bị cáo không có công việc ổn định.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

1.4. Xử phạt bị cáo **Trương Đình S** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020 là 03

ngày 3 x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo tính từ ngày UBND xã S, TP. T nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã S, TP. T, tỉnh T giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì bị cáo không có công việc ổn định.

Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa có hình hoa văn, kích thước 1,8x2m, cũ, đã qua sử dụng; 02 bộ tú lơ khơ (trong đó 01 bộ màu đỏ, trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 và 01 bộ màu đỏ sọc đen trắng được niêm phong trong bì A3, mỗi bộ có 52 quân bài). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.870.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 19/11/2020 và Ủy nhiệm chỉ số 127 lập ngày 18/11/2020.

3. Án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ngô Hồng Nam

